

My name is: _____

WORKSHEET

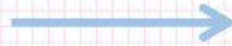
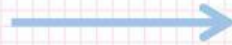
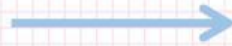
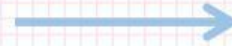
Date: 20/09/2025

FFs0

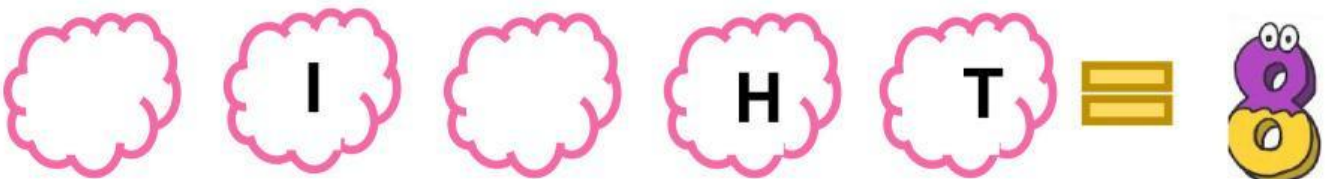


Teacher's feedbacks

Task 1. Read and unscamble word. There is one example. (con nhìn và sắp xếp lại từ nhé.) Đã làm mẫu một câu.

I-N-B**BIN****D-O-R-O****C-H-I-R-A****W-I-W-D-O-N****C-L-K-C-O****B-O-R-A-D****F-O-O-L-R****T-A-L-B-E****P-I-C-T-R-U-E**

Task 2. Look and write down the correct answer. There is one example.
(con nhìn và điền đáp án đúng nhé.) Đã làm mẫu một câu.



Task 3. Read the questions and choose the correct answers. There is one example. (con đọc và chọn đáp án đúng nhé.) Đã làm mẫu một câu.

a → b, c, d, f, g, h, ... (consonants)
an → a, e, i, o, u (vowels)



1. This is
orange.

an

a



2. This is cat.

an

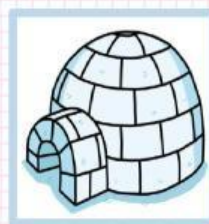
a



3. It's cupboard.

an

a



4. There is igloo.

an

a



5. It's elephant.

an

a



6. That is umbrella.

an

a